| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH TƯỜNG**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 148/2017/QĐST - HNGĐ | *Vĩnh Tường, ngày 15 tháng 11 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2017/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Ông Phùng Văn T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phùng Văn T và bà Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông T và bà L thừa nhận vợ chồng có 03 con chung là Phùng Thị L, sinh ngày 06/8/1985, cháu Phùng Huy N, sinh ngày 19/6/1988 và cháu Phùng Thị T, sinh ngày 13/6/1990. Hiện nay các cháu đã trưởng thành, có gia đình riêng, ông T, bà L không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Phùng Văn T nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0004050 ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Hoàn trả cho ông Phùng Văn T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện V;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Bùi Thị Đoan Trang**